

**Giải pháp thực hiện chỉ tiêu
cơ quan nhà nước các cấp hoàn thiện
chính quyền điện tử theo Nghị quyết của
Tỉnh Đảng bộ An Giang
(nhiệm kỳ 2020 - 2025)**

An Giang, ngày 08/01/2024



Sở Thông tin và Truyền thông

Nội dung

01. Cơ sở pháp lý

02. Kết quả triển khai thực hiện

03. Khó khăn, hạn chế

04. Phương hướng năm 2024



1. Cơ sở pháp lý



Căn cứ pháp lý

**Nghị quyết số
17/NQ-CP ngày
07/3/2019 của
Chính phủ**

**Quyết định số
2989/QĐ-UBND
ngày 23/12/2020
của Ủy ban nhân
dân tỉnh An Giang**

**Nghị quyết số 01-
NQ/TU ngày
22/8/2022 của Ban
thường vụ Tỉnh ủy
An Giang**

**Nghị quyết Đại hội
đại biểu Đảng bộ
tỉnh An Giang lần
thứ XI, nhiệm kỳ
2020 – 2025**

**Chương trình số
553/CTr-UBND
ngày 09/9/2021 của
Ủy ban nhân dân
tỉnh An Giang**

2. Kết quả triển khai thực hiện





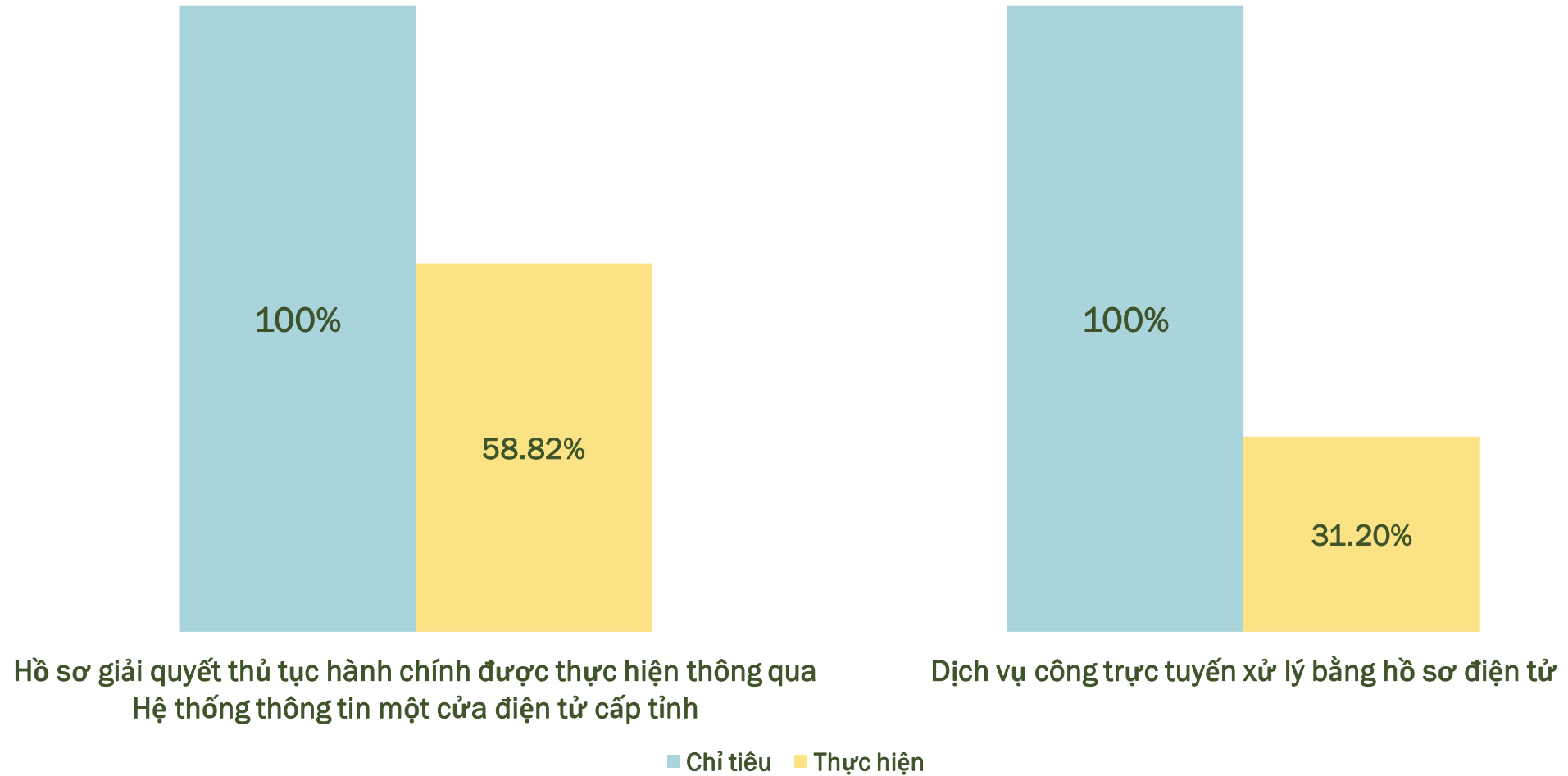
“

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 (gọi tắt là Nghị quyết) đã đề ra **16** chỉ tiêu thực hiện, trong đó, tại chỉ tiêu thứ 14, Đại hội có đề ra chỉ tiêu “Tỷ lệ cơ quan nhà nước các cấp hoàn thành chính quyền điện tử đến năm 2025 đạt 90%” được giao cho ngành Thông tin và Truyền thông phụ trách thực hiện.

2.1. Hoàn thiện Chính quyền điện tử cấp tỉnh

- Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025. Trong đó, Nghị quyết giao cho địa phương 21 chỉ tiêu nhiệm vụ để thực hiện nhằm hoàn thiện Chính quyền điện tử cấp tỉnh.

Tính đến tháng 12/2023



2.2. Hoàn thiện Chính quyền điện tử các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Sở Thông tin và Truyền thông đã có văn bản hướng dẫn các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh đánh giá mức độ hoàn thiện chính quyền điện tử của cơ quan, địa phương. Theo đó, các cơ quan, địa phương sẽ tự thực hiện đánh giá đối với 09 tiêu chí để hoàn thiện chính quyền điện tử của cơ quan, đơn vị mình.

2.2. Hoàn thiện Chính quyền điện tử các cơ quan, đơn vị, địa phương

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 17/NQ-CP	Cơ quan chủ trì thực hiện	Mục tiêu thực hiện hoàn thành Chính quyền điện tử
1	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của từng cơ quan, đơn vị, địa phương	CQNN cấp tỉnh UBND cấp huyện UBND cấp xã	50%
2	Tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của địa phương với Cổng Dịch vụ công quốc gia	CQNN cấp tỉnh UBND cấp huyện	100%
3	Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh	CQNN cấp tỉnh UBND cấp huyện UBND cấp xã	100%
4	Dịch vụ công trực tuyến thực hiện ở mức độ 4	CQNN cấp tỉnh UBND cấp huyện UBND cấp xã	100%
5	Cổng Thông tin điện tử các địa phương công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.	CQNN cấp tỉnh, UBND cấp huyện	100%

2.2. Hoàn thiện Chính quyền điện tử các cơ quan, đơn vị, địa phương

TT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 17/NQ-CP	Cơ quan chủ trì thực hiện	Mục tiêu thực hiện hoàn thành Chính quyền điện tử
6	Dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử	CQNN cấp tỉnh UBND cấp huyện UBND cấp xã	100%
7	Văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử	CQNN cấp tỉnh UBND cấp huyện UBND cấp xã	100%
8	Hồ sơ công việc tại CQNN cấp tỉnh được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	CQNN cấp tỉnh	90%
9	Hồ sơ công việc tại CQNN cấp huyện được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	UBND cấp huyện	80%
10	Hồ sơ công việc tại CQNN cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	UBND cấp xã	65%
11	Báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo (LRIS) tỉnh An Giang.	CQNN cấp tỉnh, UBND cấp huyện	80%

2.2. Hoàn thiện Chính quyền điện tử các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Trong giai đoạn 2020-2023, theo đánh giá sơ bộ tổng số cơ quan nhà nước cấp tỉnh hoàn thiện Chính quyền điện tử là **13/20 cơ quan**, tỷ lệ 65% so với mục tiêu đề ra là 60%; đối với cấp huyện sẽ thực hiện đánh giá trong năm 2024 (theo kế hoạch đề ra).

2.2. Hoàn thiện Chính quyền điện tử các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Theo đánh giá của Sở TTTT thì hầu hết các cơ quan, đơn vị đều đạt 6/9 chỉ tiêu, còn 03 chỉ tiêu thì có nhiều cơ quan, đơn vị chưa đạt

1

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ từ 50%

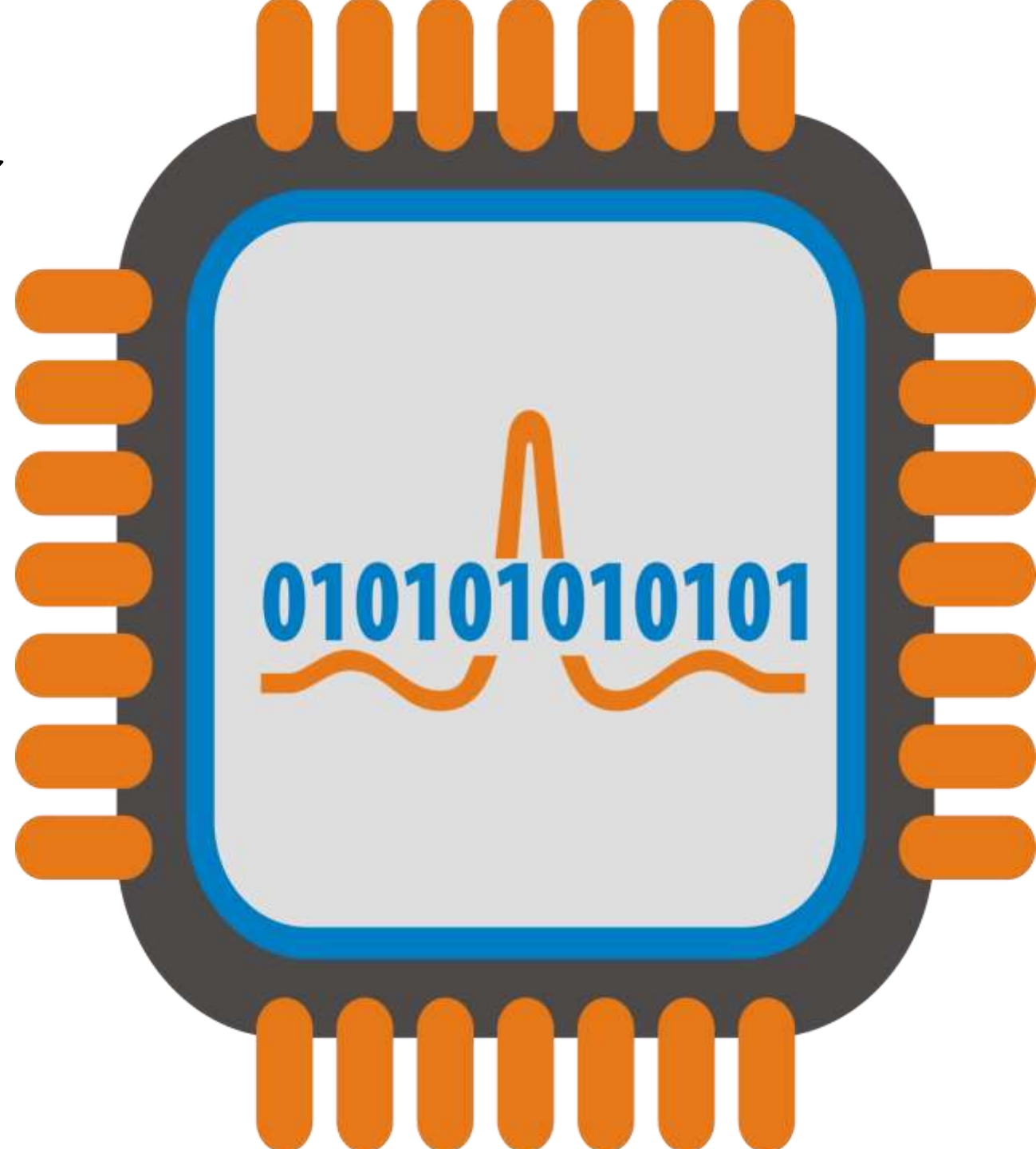
2

- Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh đạt tỷ lệ 100%

3

- Dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử đạt tỷ lệ 100% (Hồ sơ trực tuyến phải được số hóa và xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh)

3. Khó khăn hạn chế



3. Khó khăn, hạn chế

- Hạ tầng CNTT của các cơ quan nhà nước, đặc biệt là ở cấp xã chưa đồng bộ, chưa hiện đại;
- Số lượng công chức chuyên trách/ phụ trách về CNTT, thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số ở cấp huyện và xã còn rất thấp, công chức kiêm nhiệm chưa có kiến thức chuyên sâu và thường xuyên thay đổi vị trí công tác dẫn đến việc công chức mới phụ trách còn gặp những khó khăn nhất định;
- Công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận hồ sơ, xử lý, trả kết quả tại bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã thường xuyên thay đổi, công tác bàn giao, cập tài khoản, hướng dẫn sử dụng chưa kịp thời nên thao tác xử lý nghiệp vụ còn lúng túng;
- Một bộ phận người dân chưa hiểu rõ về các dịch vụ số do cơ quan nhà nước triển khai, chưa chủ động sử dụng các dịch vụ công trực tuyến;
- Số hoá hồ sơ, sử dụng lại dữ liệu số hoá chưa đạt yêu cầu.
- Tỷ lệ báo cáo (80%) định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo chưa đáp ứng yêu cầu.

4. Phương hướng năm 2024



4. Phương hướng năm 2024

- Đảng bộ Sở TTTT chỉ đạo, tham mưu, đề xuất thực hiện chỉ tiêu “Tỷ lệ cơ quan nhà nước các cấp hoàn thành chính quyền điện tử đến năm 2025” đạt 90% trong năm 2024.
- Chủ động tham mưu văn bản đề nghị UBND cấp huyện, phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện (rà soát hoàn thiện hạ tầng, đề xuất nhân lực, hướng dẫn khai thác,..) thực hiện kiểm tra đánh giá mức độ hoàn thiện Chính quyền điện tử của địa phương, báo cáo về Sở TTTT sau đó sẽ kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn để hoàn thiện vào cuối năm 2024.
- Chủ động phối hợp ngành Giáo dục Đào tạo hướng dẫn thực hiện đăng ký hồ sơ tuyển sinh đầu cấp cho học sinh trên địa bàn tỉnh. Đề nghị các Trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn phối hợp, hướng dẫn sinh viên khai thác các dịch vụ Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số do tỉnh cung cấp;

4. Phương hướng năm 2024

- Đề nghị VPUB đẩy nhanh tiến độ triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh;
- Đề nghị Sở Tài chính tham mưu NQ giảm phí DVCTT toàn trình;
- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về thực hiện Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2022, Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về tầm quan trọng, ý nghĩa của CQĐT, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về CQĐT.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ quan, địa phương việc thực hiện các chỉ tiêu hoàn thiện CQĐT, kịp thời phát hiện, hỗ trợ, chấn chỉnh những thiếu sót, tháo gỡ những khó khăn, hạn chế



Thank you

